CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HỢP LỰC

合力建设股份公司







GIỚI THIỆU DOANH NGHIỆP

企业介绍

目录 CONTENTS

01 Tổng quan về Công ty 企业概况

02 Đội ngũ của chúng tôi 我们团队

03 Chứng chỉ năng lực 证书和奖项

04 Dự án tiêu biểu 工程案例

05 Đối tác của chúng tôi 我们的合作伙伴

01

TỔNG QUAN CÔNG TY

企业概况

TẦM NHÌN

愿景

- Trở thành Tổng thầu EPC chuyên nghiệp hàng đầu tại Việt Nam.
- Hướng tới phát triển đa ngành nghề, đa lĩnh vực, trong đó lấy lĩnh vực thi công xây dựng làm chủ lực, tạo đà phát triển bền vững cho toàn bộ Hệ thống.

- 立志成为越南领先的EPC总承包商；
- 走向以建筑业为主体的多产业、多领域发展，打造全系统可持续发展的阵地。

SỨ MỆNH

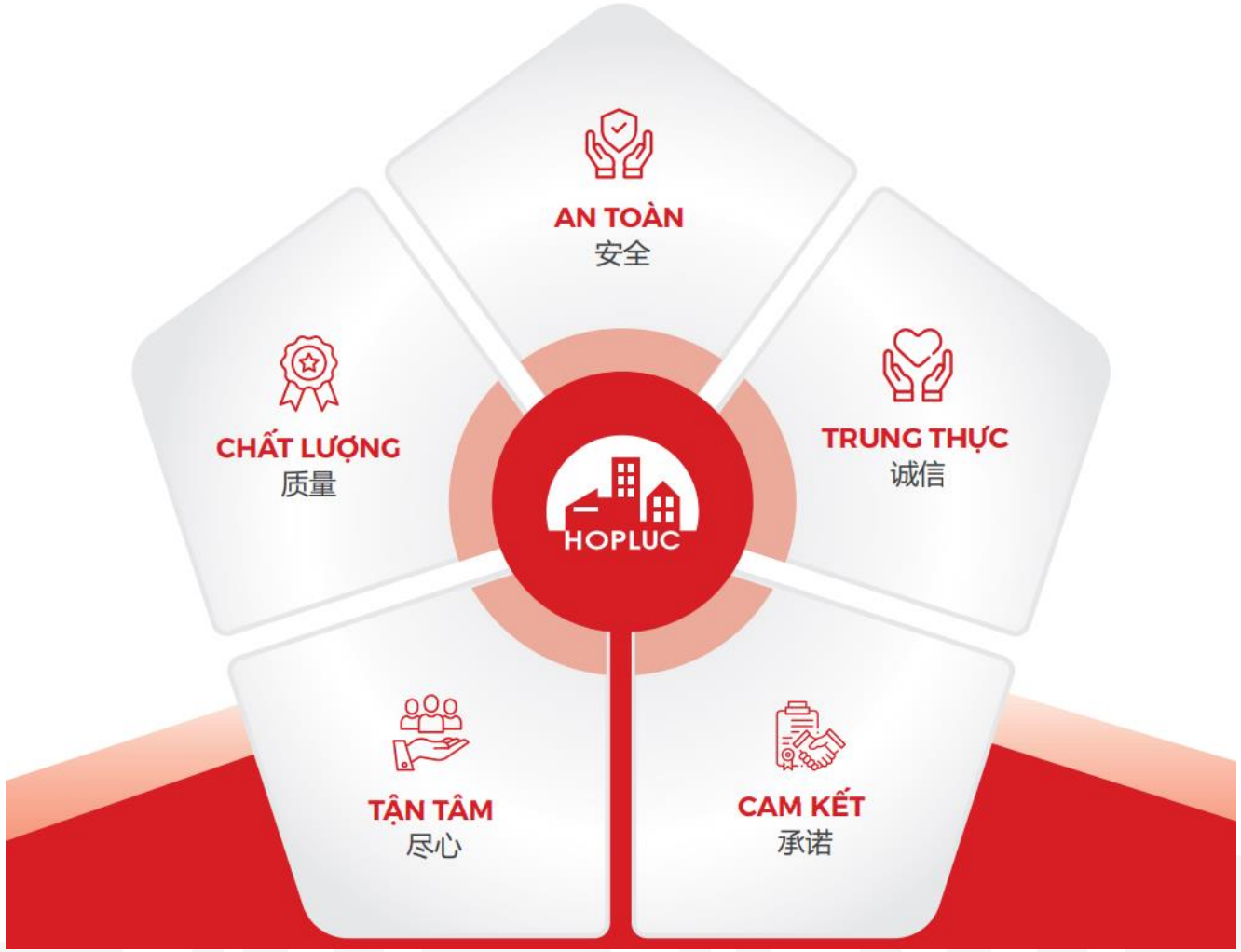
使命

- Cung cấp giải pháp và dịch vụ đa dạng trong lĩnh vực Thiết kế và thi công.
- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, năng động, nhân văn.
- Chia sẻ trách nhiệm xã hội với cộng đồng, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

- 实现设计施工多样化且一体化发展，着力设计施工融合，实现项目价值创造；
- 致力于打造年轻专业、充满活力及人性化的工作环境；
- 分担社会责任，为促进国家社会经济发展做出贡献。

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

核心价值



THÔNG TIN CHUNG

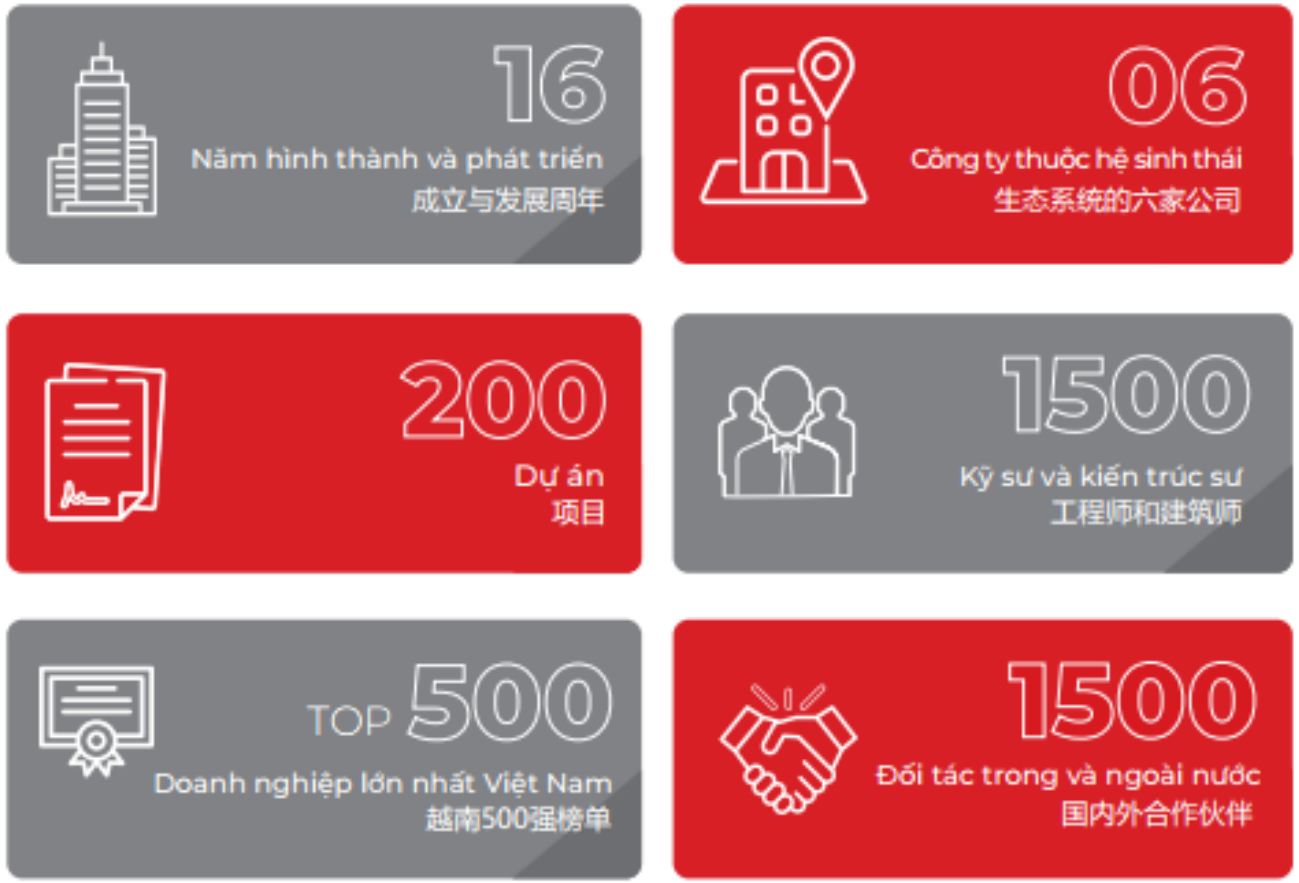
公司简介

2009

Năm thành lập
成立年

1100 tỷ VNĐ
(玖仟亿越南盾)

Vốn điều lệ
注册资本



QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

公司发展历程

2009

Thành lập Công ty Cổ phần Xây dựng Hợp Lực.

成立合力建设股份公司。

2010-2014

Thực hiện các dự án Hàn Quốc, Nhật Bản, Malaysia với dự án tiêu biểu là Nhà máy Samsung Bắc Ninh và Samsung Thái Nguyên.

实施韩国、日本、马来西亚等多国的工程项目，其中典型项目为北宁三星工厂和太原三星工厂。

2015-2018

Trở thành tổng thầu thiết kế và thi công các dự án công nghiệp, nỗ lực phát triển thị trường các dự án FDI đến từ Trung Quốc, Đài Loan, Hồng Kong, Singapore.

成为工业项目设计与施工总承包商，努力开拓来自中国、台湾、香港、新加坡等外商直接投资项目市场。

2019-2021

Sản lượng năm vượt ngưỡng 5000 tỷ VNĐ (~205 triệu USD). Tăng trưởng bình quân 40% so với các năm cũ.

年产值超过 5 万亿越南盾（约合 2.05 亿美元）。与往年相比平均增长40%。

2022-2023

Hợp Lực hoàn thiện Hệ sinh thái với các thương hiệu: Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực, Công ty Cổ phần Capplus, Công ty Cổ phần HL Windows, Công ty Cổ phần Công nghệ mạ Hợp Lực, Nhà máy CAP Hưng Yên.

合力以下列品牌完善自己生态系统：合力机电股份公司、Capplus 股份公司、HL Windows 股份公司、合力电镀工艺股份公司、CAP 兴安厂房。

2024-2025

Sản lượng hợp nhất năm 2024 vượt mốc 15,000 tỷ VNĐ (~600 triệu USD)
Hoàn thiện hệ sinh thái với các thương hiệu: HOPLUC, HOPLUC MEP, CAPPLUS, HL PLATEX, HL WINDOWS, PHOENIX

2024 年合并产量超过15 万亿越南盾（约6 亿美元）
完善以下品牌的生态系统：HOPLUC, HOPLUC MEP, CAPPLUS, HL PLATEX, HL WINDOWS, PHOENIX

HỆ SINH THÁI

生态系统

HOPLUC

CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ MẠ HỢP LỰC
合力电镀工艺股份公司

(Xi mạ sản phẩm kim loại và phi kim loại.)
（专业从事金属和非金属产品电镀。）

CÔNG TY CP CƠ ĐIỆN HỢP LỰC
合力机电股份公司

(Thiết kế, Thi công và Giám sát các công trình Cơ điện cơ bản, Cơ điện chuyên sâu, PCCC, XLNT,...)
(一次机电、二次机电、消防、污水处理工程等专业的设计、施工监理。)

CÔNG TY CP CAPPLUS
CAPPLUS股份公司

(Thiết kế, Thi công hoàn thiện công trình, Sản xuất và lắp đặt nội thất.)
（专业从事室内精装修的设计、施工、生产与安装。）

CÔNG TY CP HL WINDOWS
HL WINDOWS股份公司

(Sản xuất và lắp đặt các cấu kiện kim loại,...)
（专业从事金属构件生产与安装 。）

CÔNG TY CP GIẢI PHÁP VẬT LIỆU PHOENIX
凤凰建材股份公司

(Nghiên cứu, sản xuất và cung ứng các vật liệu xây dựng tiên tiến.)
（研究、生产和供应先进建筑材料）

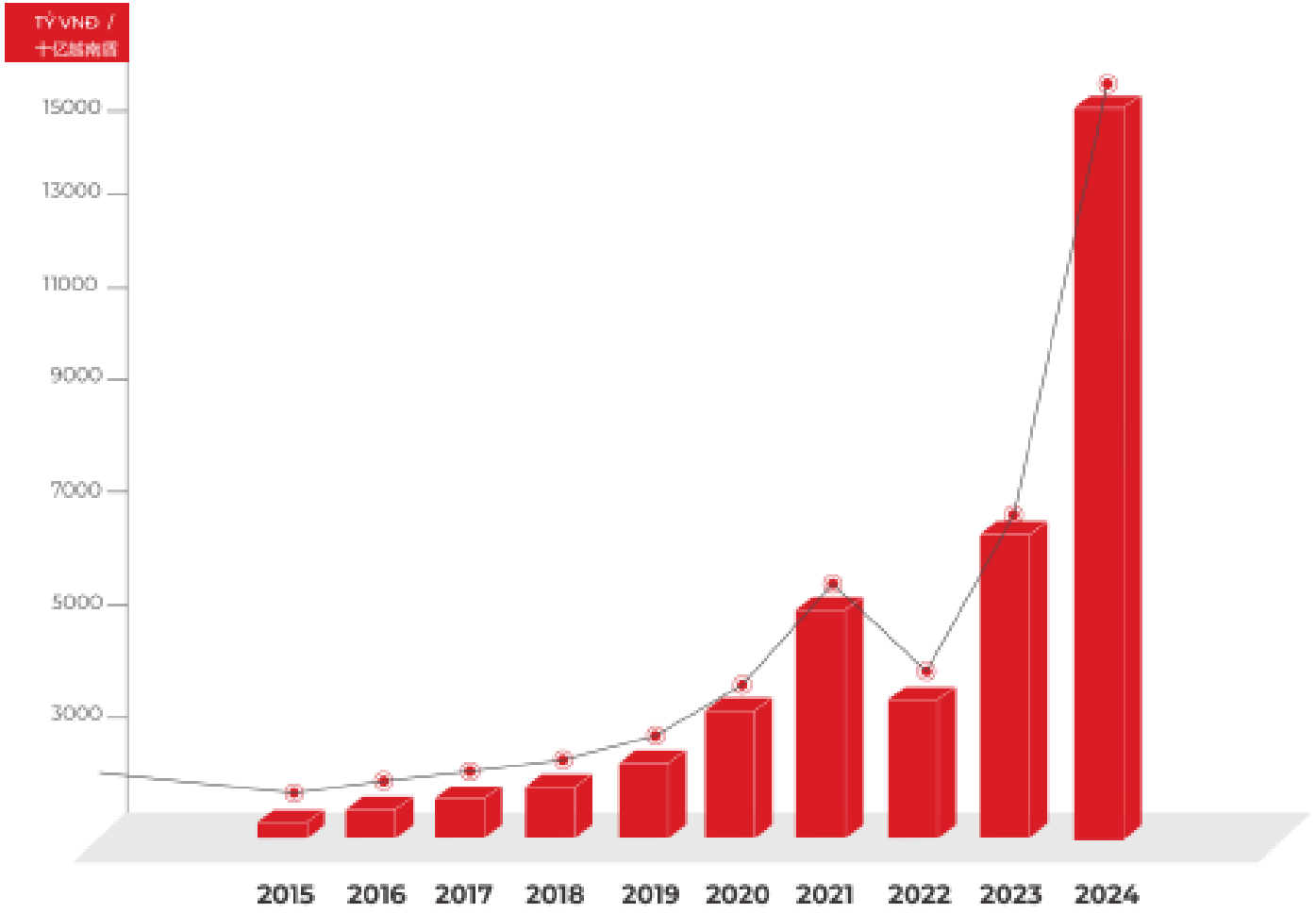
SẢN LƯỢNG QUA CÁC NĂM

历年产量

Tỷ giá | 汇率

1 USD = 25,000 VND

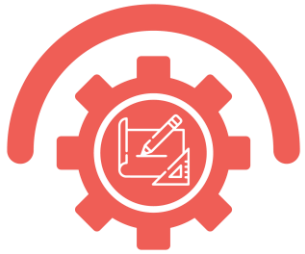
1 RMB = 3,500 VND



NĂM 年	SẢN LƯỢNG 产值		
	TỶ VNĐ 十亿越南盾	TRIỆU USD 百万美元	TRIỆU RMB 百万人民币
2015	622	24.88	177.71
2016	723	28.92	206.57
2017	1,685	67.40	481.43
2018	1,747	69.88	499.14
2019	2,445	97.80	698.57
2020	3,703	148.12	1,058.00
2021	5,088	203.52	1,453.71
2022	3,697	147.88	1,056.29
2023	6,308	252.32	1,802.29
2024	15,000	600.00	4,285.71

DỊCH VỤ CHÍNH

主营业务



TƯ VẤN THIẾT KẾ

Cung cấp dịch vụ thiết kế cho các dự án với đầy đủ các bộ môn: Kiến trúc, kết cấu, hạ tầng, PCCC, cơ điện, phòng sạch,...

设计咨询

提供工程项目全方位的设计服务，含建筑、结构、配套设施、消防、机电、无尘室等专业设计。



TƯ VẤN PHÁP LÝ

IRC, ERC, Quy hoạch, ĐTM, Phòng cháy chữa cháy, Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, Xin cấp phép xây dựng,...

报批手续咨询

投资许可证（IRC）、企业注册证书（ERC）、规划、环评、消防审批、可行性研究报告、施工许可证等申请手续。



THI CÔNG XÂY DỰNG

建设施工

- Công nghiệp | 工业工程
- Dân dụng | 民用工程
- Hạ tầng | 配套设施
- Giao thông | 交通工程
- Xử lý nước thải | 污水处理系统

02

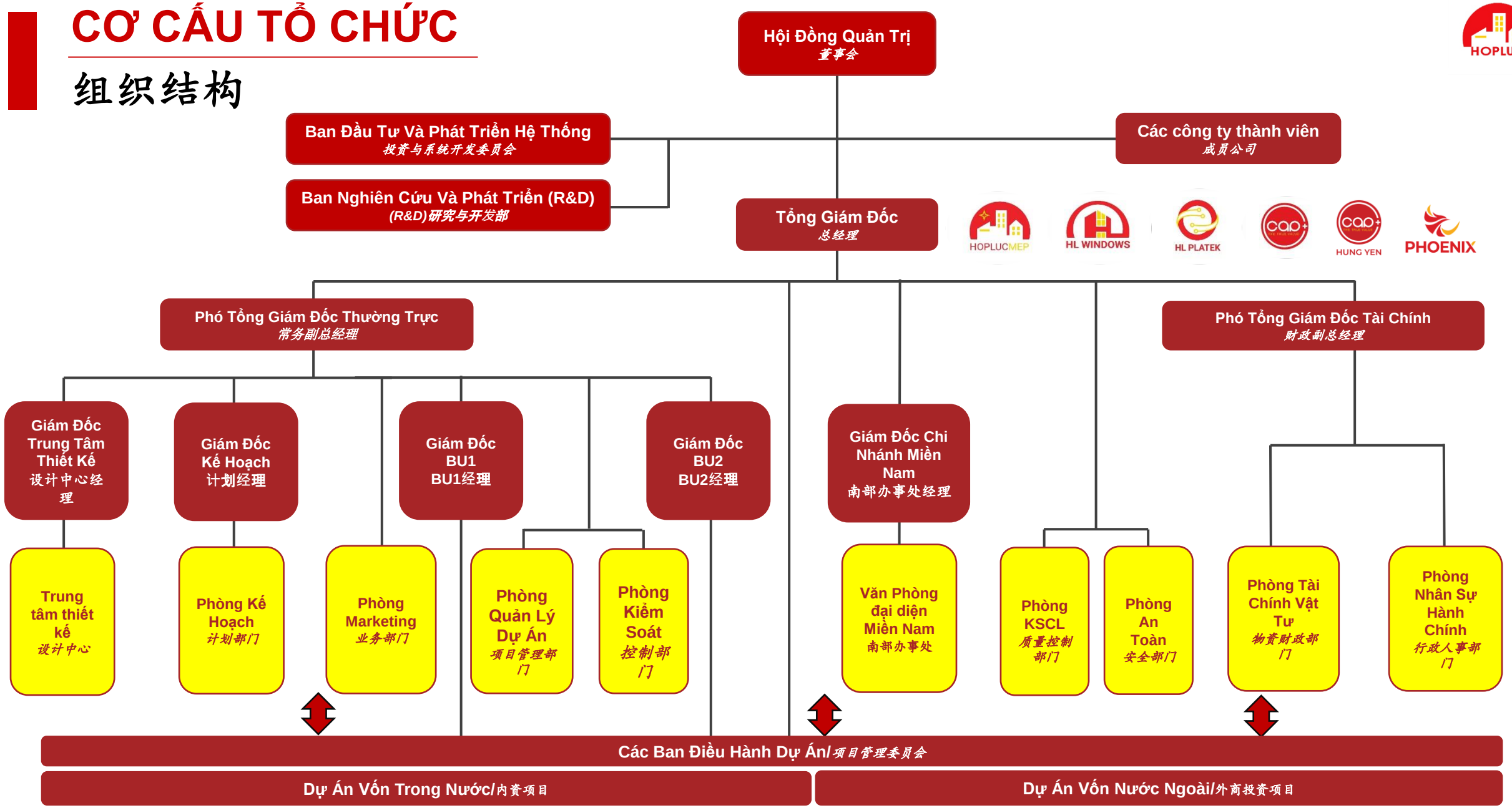
ĐỘI NGŨ CỦA CHÚNG TÔI

我们的团队



CƠ CẤU TỔ CHỨC

组织结构



BAN LÃNH ĐẠO

董事会



Ông Lê Anh Hùng
Chủ tịch HĐQT
董事长
黎英雄先生



Ông Trần Ngọc Tân
Tổng Giám Đốc
总经理
陈玉新先生



Ông Lê Anh Dũng
Phó Chủ Tịch HĐQT
副董事长
黎英勇先生



Ông Nguyễn Mạnh Hùng
Phó Chủ Tịch HĐQT
副董事长
阮孟雄先生

NHÂN SỰ

人力资源



NHÂN SỰ: 1500 /人力资源：1500人

Giám đốc dự án 项目经理	**35**
Kỹ sư & Giám sát 工程师和主管	**985**
Nhân viên Thiết kế 设计人员	**80**
Nhân viên văn phòng 办公室人员	**400**

CÔNG NHÂN LÀNH NGHỀ

熟练工人

> 15000





03

CHỨNG CHỈ VÀ GIẢI THƯỞNG

资质证书和奖项

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

建筑业企业资质证书



BỘ XÂY DỰNG
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00005182

(Ban hành kèm theo Quyết định gia hạn số: 45/QĐ-HĐXD-DN ngày 21/10/2022)

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HỢP LỰC
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 0103711478
Ngày cấp: 14/4/2009.
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.
Tên người đại diện theo pháp luật:
Ông/Bà: Trần Ngọc Tân Chức vụ: Tổng giám đốc
Địa chỉ trụ sở chính: B8, Lô BT04, Khu đô thị mới Việt Hưng, đường Nguyễn Cao Luyện, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
Số điện thoại: 024.62813696 Số fax:
E-mail: Website:
Phạm vi hoạt động xây dựng:
1. Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình:
- Nhà công nghiệp: Hạng I
2. Thi công xây dựng công trình:
- Nhà công nghiệp: Hạng I
Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 21/10/2032.

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2022
CỤC TRƯỞNG

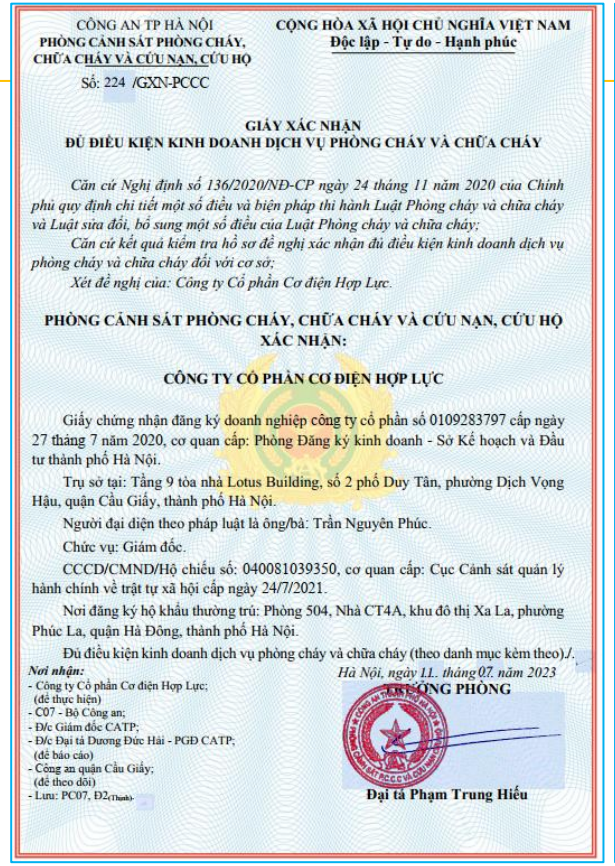
CỤC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Hoàng Quang Nhu

CHỨNG NHẬN NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG DO BỘ XÂY DỰNG CỦA VIỆT NAM CẤP **越南建设部颁发的建筑业企业资质证书**		
1. Thiết kế, thẩm tra Thiết kế xây dựng công trình *建设工程设计和设计审查*	Công trình công nghiệp *工业工程*	Hạng I *一级*
2. Thi công xây dựng công trình *工程建设施工*	Công trình công nghiệp *工业工程*	Hạng I *一级*

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG PCCC

消防经营资质证书



CÔNG AN TP HÀ NỘI
PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ
Số: 224 /GXN-PCCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ kết quả kiểm tra hồ sơ đề nghị xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy đối với cơ sở;

Xét đề nghị của: Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực.

PHÒNG CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN, CỨU HỘ XÁC NHẬN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN HỢP LỰC

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0109283797 cấp ngày 27 tháng 7 năm 2020, cơ quan cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.

Trụ sở tại: Tầng 9 tòa nhà Lotus Building, số 2 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật là ông/bà: Trần Nguyên Phúc.

Chức vụ: Giám đốc.

CCCD/CMND/Hộ chiếu số: 040081039350, cơ quan cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24/7/2021.

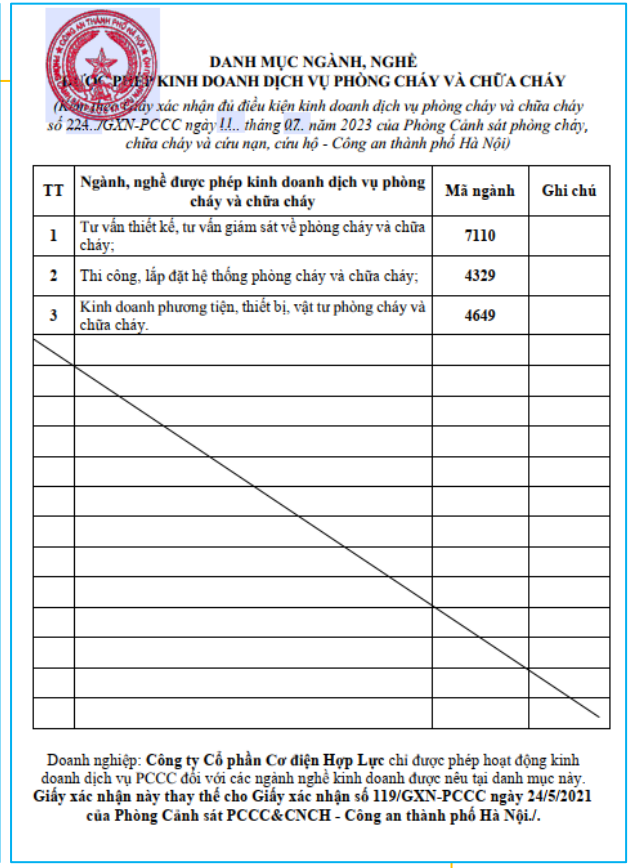
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 504, Nhà CT4A, khu đô thị Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy (theo danh mục kèm theo)./.

Nơi nhận:
- Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực; (để thực hiện)
- C07 - Bộ Công an;
- Đ/c Giám đốc CATP;
- Đ/c Đại tá Dương Đức Hải - PGĐ CATP; (để báo cáo)
- Công an quận Cầu Giấy; (để theo dõi)
- Lưu: PC07, Đ2(Thanh).

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2023
TRƯỞNG PHÒNG

Đại tá Phạm Trung Hiếu



DANH MỤC NGÀNH, NGHỀ
ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

(Kèm theo Giấy xác nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy số 224../GXN-PCCC ngày 11.. tháng 07.. năm 2023 của Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ - Công an thành phố Hà Nội)

TT	Ngành, nghề được phép kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy	Mã ngành	Ghi chú
1	Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy;	7110	
2	Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy;	4329	
3	Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy.	4649	

Doanh nghiệp: **Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực** chỉ được phép hoạt động kinh doanh dịch vụ PCCC đối với các ngành nghề kinh doanh được nêu tại danh mục này.
Giấy xác nhận này thay thế cho Giấy xác nhận số 119/GXN-PCCC ngày 24/5/2021 của Phòng Cảnh sát PCCC&CNCH - Công an thành phố Hà Nội./.

XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH DỊCH VỤ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY DO CÔNG AN TP.HÀ NỘI CẤP

河内市公安厅颁发的消防经营资质证书

1. Tư vấn Thiết kế, Tư vấn giám sát về PCCC
消防设计咨询和监理

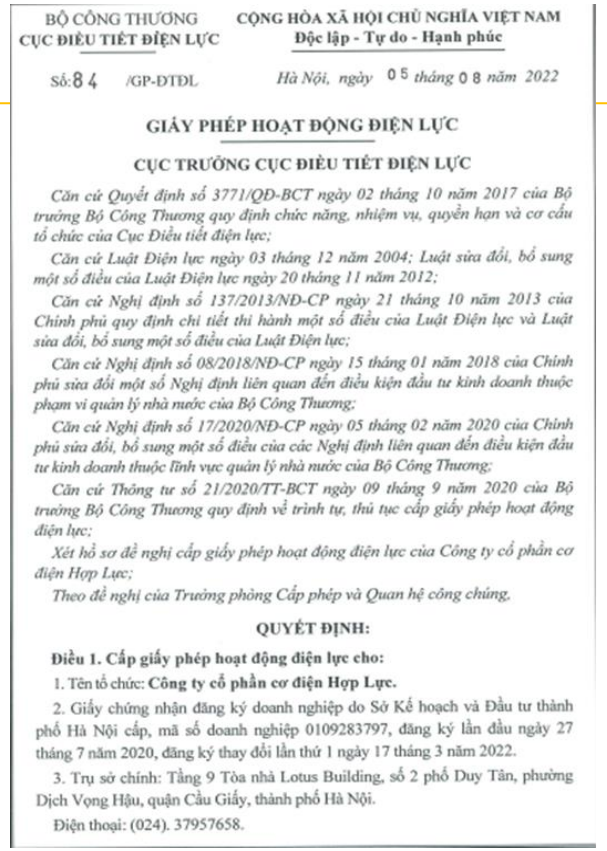
2. Thi công, lắp đặt Hệ thống PCCC
消防系统安装施工

3. Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư PCCC
消防工具、设备和材料经营

Ghi chú: Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực là công ty thành viên của Công ty Cổ phần Xây dựng Hợp Lực
注：合力机电股份公司为合力建设股份公司的成员公司

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

电气营业许可证



BỘ CÔNG THƯƠNG
CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 84 /GP-ĐTĐL

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2022

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

Căn cứ Quyết định số 3771/QĐ-BCT ngày 02 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Điều tiết điện lực;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Xét hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Cấp phép và Quan hệ công chúng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức: **Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực.**

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, mã số doanh nghiệp 0109283797, đăng ký lần đầu ngày 27 tháng 7 năm 2020, đăng ký thay đổi lần thứ 1 ngày 17 tháng 3 năm 2022.

3. Trụ sở chính: Tầng 9 Tòa nhà Lotus Building, số 2 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (024). 37957658.



Điều 2. Lĩnh vực hoạt động điện lực được cấp phép

Tư vấn thiết kế các công trình đường dây và trạm biến áp có quy mô cấp điện áp đến 110 kV.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động

1. Phạm vi hoạt động: Toàn quốc.

2. Thời hạn giấy phép đến ngày 04 tháng 08 năm 2027.

Điều 4. Quyền của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1. Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2. Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực có các quyền theo quy định tại Điều 45 Luật Điện lực (đã được sửa đổi, bổ sung) và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1. Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ triển khai hoạt động chậm nhất 06 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

2. Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3. Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4. Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

5. Công ty cổ phần cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều 45 Luật Điện lực (đã được sửa đổi, bổ sung) và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CỤC TRƯỞNG

CỤC ĐIỀU TIẾT ĐIỆN LỰC

Nguyễn Anh Tuấn

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
DO BỘ CÔNG THƯƠNG CẤP
工商部颁发的电气营业许可证

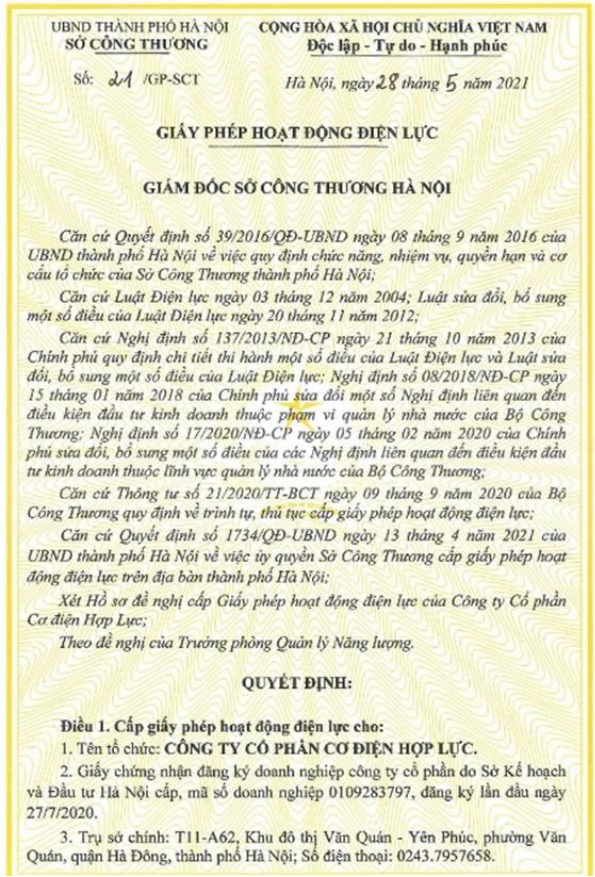
Tư vấn Thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến **110kV**.

*电压等级**110kV**以下输电线与变电站的设计咨询*

Ghi chú: Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực là công ty thành viên của Công ty Cổ phần Xây dựng Hợp Lực
注：合力机电股份公司为合力建设股份公司的成员公司

CHỨNG CHỈ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

电气营业许可证



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ CÔNG THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24 /GP-SCT

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2021

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 39/2016/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương thành phố Hà Nội;

Căn cứ Luật Điện lực ngày 03 tháng 12 năm 2004; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực; Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực;

Căn cứ Quyết định số 1734/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền Sở Công Thương cấp giấy phép hoạt động điện lực trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét Hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động điện lực của Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Năng lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp giấy phép hoạt động điện lực cho:

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN HỢP LỰC.**

2. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp, mã số doanh nghiệp 0109283797, đăng ký lần đầu ngày 27/7/2020.

3. Trụ sở chính: T11-A62, Khu đô thị Văn Quán - Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Số điện thoại: 0243.7957658.

Điều 2. Lĩnh vực hoạt động:

1. Tư vấn thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV.

2. Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35 kV.

Điều 3. Phạm vi và thời hạn hoạt động:

1. Lĩnh vực 1: Trên phạm vi toàn quốc.
Thời hạn đến ngày 27 tháng 5 năm 2026.

2. Lĩnh vực 2: Trên phạm vi toàn quốc.
Thời hạn đến ngày 27 tháng 5 năm 2026.

Điều 4. Quyền của đơn vị được cấp phép

1. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực được phép hoạt động theo lĩnh vực và phạm vi của giấy phép hoạt động điện lực.

2. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực có các quyền theo quy định tại Điều 45 Luật Điện lực và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nghĩa vụ của đơn vị điện lực được cấp giấy phép

1. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ triển khai hoạt động chậm nhất sau 06 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép hoạt động điện lực.

2. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ đảm bảo các điều kiện hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật trong suốt thời gian hoạt động.

3. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực không được phép cho thuê, cho mượn, tự ý sửa chữa giấy phép hoạt động điện lực.

4. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ tham gia thị trường điện lực theo quy định về vận hành thị trường điện do Bộ Công Thương ban hành.

5. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

6. Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực có nghĩa vụ thực hiện các quy định tại Điều 45 Luật Điện lực, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành:

Giấy phép hoạt động điện lực này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Q. GIÁM ĐỐC

Trần Thị Phương Lan

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG ĐIỆN LỰC
DO SỞ CÔNG THƯƠNG TP.HÀ NỘI CẤP
河内市工商部颁发的电气营业许可证

Tư vấn thiết kế, giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến **35kV**.

*电压等级**35kV**以下输电线与变电站的设计、监理咨询。*

Ghi chú: Công ty Cổ phần Cơ điện Hợp Lực là công ty thành viên của Công ty Cổ phần Xây dựng Hợp Lực
注：合力机电股份公司为合力建设股份公司的成员公司

CHỨNG NHẬN ISO QUỐC TẾ

国际ISO认证



CERTIFICATE OF REGISTRATION

This Certificate has been awarded to

HOP LUC CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
10th Floor Lotus Building, No. 2 Duy Tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi City, Vietnam

In recognition of the organization's Management System which complies with

ISO 9001:2015
(Quality Management System)

The scope of activities covered by this certificate is defined below

Construction of civil and industrial works; Construction of traffic works; Construction of irrigation works; Construction of infrastructure works; Design consultancy and verification; Project management and bidding.

IAF Code: 28 & 35

Certificate Number: SIS350524Q082
Date of Initial Registration: 17.05.2024
Latest Date of Issue: 26.05.2025
Next surveillance due on: 17.04.2026
Expiry Date: 16.05.2027
Re-certification Due on: 17.04.2027

Managing Director

Chứng nhận Hệ thống quản lý chất lượng
质量管理系统证书
ISO 9001:2015



CERTIFICATE OF REGISTRATION

This Certificate has been awarded to

HOP LUC CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
10th Floor Lotus Building, No. 2 Duy Tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi City, Vietnam

In recognition of the organization's Management System which complies with

ISO 14001:2015
(Environmental Management System)

The scope of activities covered by this certificate is defined below

Construction of civil and industrial works; Construction of traffic works; Construction of irrigation works; Construction of infrastructure works; Design consultancy and verification; Project management and bidding.

IAF Code: 28 & 35

Certificate Number: SIS350524E083
Date of Initial Registration: 17.05.2024
Latest Date of Issue: 26.05.2025
Next surveillance due on: 17.04.2026
Expiry Date: 16.05.2027
Re-certification Due on: 17.04.2027

Managing Director

Chứng nhận Hệ thống quản lý môi trường
环境管理系统证书
ISO 14001:2015



CERTIFICATE OF REGISTRATION

This Certificate has been awarded to

HOP LUC CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY
10th Floor Lotus Building, No. 2 Duy Tan Street, Dich Vong Hau Ward, Cau Giay District, Hanoi City, Vietnam

In recognition of the organization's Management System which complies with

ISO 45001:2018
(Occupational Health and Safety Management System)

The scope of activities covered by this certificate is defined below

Construction of civil and industrial works; Construction of traffic works; Construction of irrigation works; Construction of infrastructure works; Design consultancy and verification; Project management and bidding.

IAF Code: 28 & 35

Certificate Number: SIS350524O084
Date of Initial Registration: 17.05.2024
Latest Date of Issue: 26.05.2025
Next surveillance due on: 17.04.2026
Expiry Date: 16.05.2027
Re-certification Due on: 17.04.2027

Managing Director

Chứng nhận Hệ thống quản lý an toàn sức khoẻ nghề nghiệp
职业健康安全管理系统证书
ISO 45001:2018

XẾP HẠNG 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM

越南500强排行榜





CHỨNG NHẬN NẰM TRONG BẢNG XẾP HẠNG 500 DOANH NGHIỆP LỚN NHẤT VIỆT NAM NĂM 2024
2024年越南500强排行榜

TOP 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam, thứ hạng **144**
*越南企业500强占第**144**名*

TOP 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam, thứ hạng **72**
*越南民营企业500强占第**72**名*
Top 50 Doanh nghiệp xuất sắc Việt Nam năm 2025, thứ hạng 33
在2025年越南最优秀的50家企业排行榜中排名第33
*TOP **10** Nhà thầu xây dựng hạ tầng – công nghiệp uy tín năm 2025*
2025年度十大基础设施和工业领域信誉承包商

BẰNG KHEN

荣誉证书





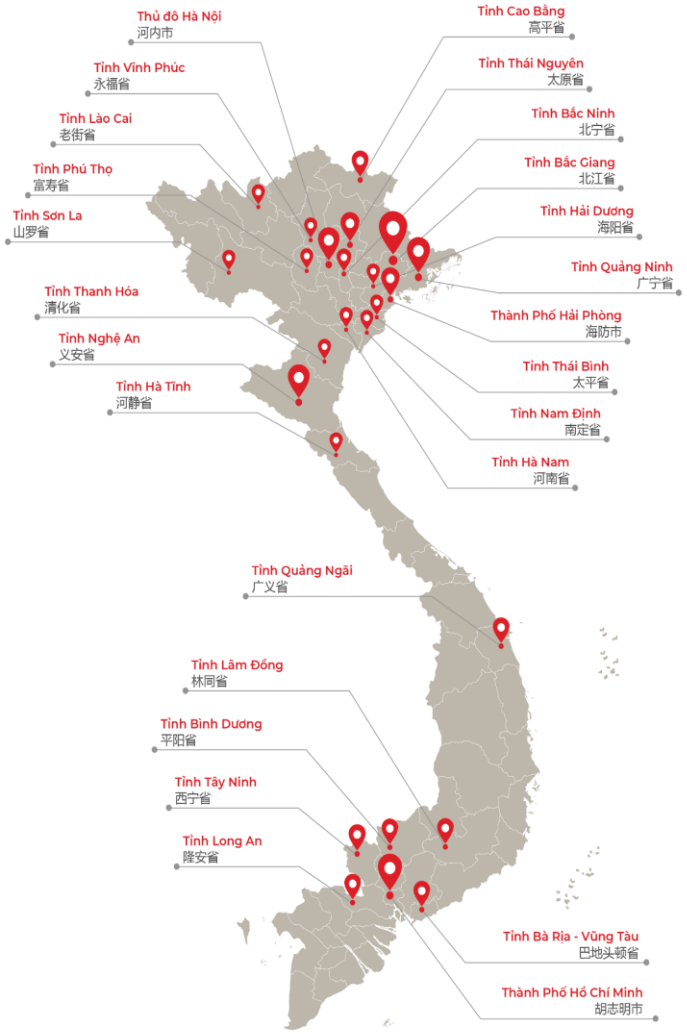












04 DỰ ÁN TIÊU BIỂU

工程案例



DỰ ÁN CÔNG NGHIỆP
工业工程

01

NHÀ MÁY ĐIỆN TỬ BYD VIỆT NAM

比亚迪电子（越南）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业



Công ty TNHH Điện tử BYD (Việt Nam) 比亚迪电子（越南）有限公司	KCN Phú Hà, Tỉnh Phú Thọ 富寿省富河工业区
10/2021 ~ 04/2022 (GĐ1; 1期) 08/2023 ~ 05/2024 (GĐ2; 2期) 03/2025 ~ 03/2026 (GĐ3; 3期) Tiến độ./ 进度	260,588 m² DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công 设计与施工总包商	517,620 m² (GĐ1+2+3 /1+2+3期) DT sàn./ 建筑面积





NHÀ MÁY LUXSHARE-ICT (VIỆT NAM) - TỔ HỢP BẮC NINH

立讯精密（越南）厂房项目– 北宁组合

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业



NHÀ MÁY LUXSHARE-ICT VIỆT NAM– TỔ HỢP SỐ 2
立讯精密（越南）厂房二号组合

	Công ty TNHH Luxshare-ICT (Vietnam) 立讯精密（越南）有限公司		KCN Quang Châu, Tỉnh Bắc Ninh/北宁省光州工业区
	一号组合: 10/2016 ~ 01/2026 (一期为新建，二期、三期,四期为升级与改造) 二号组合: 10/2019 ~ 04/2020 三号组合: 11/2020 ~ 05/2021		291,304 m^2 DT đất./ 土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		498,311 m^2 DT sàn./ 建筑面积



NHÀ MÁY LUXSHARE-ICT VIỆT NAM– TỔ HỢP SỐ 1
立讯精密（越南）厂房一号组合



NHÀ MÁY LUXSHARE-ICT VIỆT NAM – TỔ HỢP SỐ 3
立讯精密（越南）厂房三号组合

TỔ HỢP NHÀ MÁY LUXSHARE-ICT (NGHỆ AN)
立讯精密（义安）厂房组合

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业







	Công ty TNHH Luxshare-ICT (Nghệ An) 立讯精密（义安）有限公司		KCN VSIP, Tỉnh Nghệ An 义安省VSIP工业区
	09/2019 ~ 09/2020 (GĐ1; 一期); 02/2025~03/2026 (GĐ2; 二期) Tiến độ./ 进度		210,023 m^2 DT đất./ 土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		349,349 m^2 DT sàn./ 建筑面积



TỔ HỢP NHÀ MÁY LUXSHARE-ICT (NGHỆ AN)
立讯精密（义安）厂房组合

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业



NHÀ MÁY LUXSHARE-ICT (NGHỆ AN) - TỔ HỢP 2
立讯精密（义安）厂房二号组合

Công ty TNHH Luxshare-ICT (Nghệ An) 立讯精密（义安）有限公司	KCN VSIP, Tỉnh Nghệ An 义安省VSIP工业区
08/2023 ~ 10/2024 (GĐ1;一期) 07/2024 ~ 12/2025 (GĐ2;二期) 09/2025 ~ 06/2026 (GD3; 三期) Tiến độ./ 进度	703,436 m^2 DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**	1,367,262 m^2 DT sàn./ 建筑面积





NHÀ MÁY CÔNG NGHỆ THÔNG MINH GOERTEK VINA
歌尔智能科技（越南）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业





Công ty TNHH Công Nghệ Thông minh Goertek Vina 歌尔智能科技（越南）有限公司	KCN Nam Sơn - Hạp Lĩnh, Tỉnh Bắc Ninh 北宁省南山合领工业园区
05/2023 ~ 04/2024(*一期*) 07/2024 ~ 06/2026 (*二期*)	515,276 m^2 DT đất./ 土地面积
Nhà thầu chính 主承包商	920,183 m^2 DT sàn./ 建筑面积



NHÀ MÁY CÔNG NGHIỆP CHÍNH XÁC GOERTEK VINA
歌尔精工制造（越南）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业

Công ty TNHH Công nghiệp Chính xác Goertek Vina 歌尔科技（越南）有限公司	KCN WHA, Tỉnh Nghệ An 义安省WHA工业区
02/2021 ~ 07/2022 Tiến độ./ 进度	400,000 m^2 DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thi công **施工总承包商**	215,995 m^2 （GĐ1+2/一期和二期） DT sàn./ 建筑面积







NHÀ MÁY CÔNG TY TNHH KHKT GOERTEK VINA
歌尔科技（越南）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业



Công ty TNHH KHKT Goertek Vina 歌尔科技（越南）有限公司	KCN Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh 北宁省桂武工业区
06/2019 ~ 07/2020 Tiến độ./ 进度	178,948 m^2 DT đất./ 土地面积
Thiết kế chi tiết và Thi công **深化设计及施工承包**	264,356 m^2 DT sàn./ 建筑面积





NHÀ MÁY FOXCONN NGHỆ AN

鸿腾精密科技（义安）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业



	Công ty TNHH Fu Wing Interconnect Technology (Nghệ An) 福翼精密（义安）有限责任公司		KCN WHA, Tỉnh Nghệ An 义安省伟华工业区
	06/2024 ~ 05/2025(GĐ1/一期） Tiến độ./进度		480,000 m^2 DT đất./ 土地面积
	Nhà thầu chính 主承包商		68,541 m^2 (GĐ1/一期） DT sàn./ 建筑面积





NHÀ MÁY SẢN XUẤT LINH KIỆN SẢN PHẨM ĐIỆN TỬ VÀ PHỤ TÙNG Ô TÔ JUTENG

巨腾电子产品零配件及汽车零组件厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业



Công ty TNHH Công nghệ Điện tử Ju Teng (Việt Nam) 巨騰電子科技（越南）有限公司	KCN Hoàng Mai I, Tỉnh Nghệ An 义安省，黄梅I工业区
08/2023 ~ 04/2024 (GĐ1/一期) 09/2024 ~ 05/2025 (GĐ2/二期) 10/2025 ~ 09/2026 (GĐ3/三期)	1,203,300 m^2 DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**	199,431 m^2 (一+二+三期); DT sàn./ 建筑面积





Khởi đầu từ một nền móng vững chắc / 从坚实的基础开始

NHÀ MÁY SUNNY OPOTECH VIỆT NAM
舜宇光电（越南）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业







	Công ty TNHH Sunny Opotech Việt Nam 舜宇光电（越南）有限公司		KCN Yên Bình, Tỉnh Thái Nguyên/太原省安平工业区
	12/2020 ~ 05/2021 (GĐ1/一期) 01/2022 ~ 09/2023 (GĐ2/二期)		60,200 m^2 DT đất./ 土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		79,668 m^2 DT sàn./ 建筑面积

NHÀ MÁY SUNNY AUTOMOTIVE QUANG HỌC VINA
舜宇车载光学（越南）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业



Công ty TNHH Sunny Automotive Quang học Việt Nam 舜宇光电（越南）有限公司		KCN WHA, Tỉnh Nghệ An 义安省WHA工业区	
12/2023 ~ 02/2025 (GĐ1/一期) Tiến độ./ 进度		428,317 m^2 DT đất./ 土地面积	
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		236,575 m^2 (GĐ1/一期) DT sàn./ 建筑面积	





NHÀ MÁY DBG TECHNOLOGY VIỆT NAM
光弘科技（越南）厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业

Công ty TNHH DBG Technology (Việt Nam) 光弘科技（越南）有限公司	KCN Yên Bình, Tỉnh Thái Nguyên 太原省安平工业区
04/2021 ~ 10/2021 (GĐ1/一期) 04/2023 ~ 10/2023 (GĐ2/二期) 09/2023 ~ 04/2024 (GĐ3/三期) 11/2024 ~ 05/2026 (GĐ4/四期)	201,800 m^2 DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**	314,215 m^2 (GĐ1+2+3+4/一+二+三+四期) DT sàn./ 建筑面积









NHÀ XƯỞNG COT VIỆT NAM
COT越南厂房

Lĩnh Vực Điện Tử/ 电子行业





Công ty TNHH COT (Việt Nam) COT越南有限公司	KCN Thăng Long 2, Tỉnh Hưng Yên 兴安省2号升龙工业区
12/2023 ~ 04/2025 (一期) Tiến độ./ 进度	66,000 m² DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**	69,966 m² (一期) DT sàn./ 建筑面积



NHÀ MÁY SAMSUNG BẮC NINH
北宁三星厂房 (SEV+SDBN)



	Samsung C&T Samsung C&T		49,521 m² 一期SDBN-V
	KCN Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh 北宁省安峰工业区		81,000 m² 二期 SDBN-V
	Gói thầu xây lắp **建设安装包**		258,000 m² SEV 厂房

NHÀ MÁY SAMSUNG THÁI NGUYÊN
太原三星厂房 (SEVT+SEMV)



	SEVM: Samsung Engineering SEVT: Samsung Everland, Samsung C&T		117,900 m² (*Utility buildings*) 21,300 m² (*Welfare building*)
	KCN Yên Bình, Tỉnh Thái Nguyên/太原省安平工业区		225,300 m² (*Injection building*) 15,300 m² (*Office building*)
	Gói thầu xây lắp **建设安装包**		21,900 m² *Carfeteria*

NHÀ MÁY SẢN XUẤT VĂN PHÒNG PHẨM TẬP ĐOÀN DELI VIỆT NAM
越南得力(集团)有限公司办公用品制造厂房项目

Lĩnh Vực Văn phòng phẩm/ 办公用品领域



	Công ty TNHH Công nghệ văn phòng Deli Việt Nam 得力越南办公科技有限公司		KCN Đại An mở rộng, TP. Hải Phòng 海防市大安工业区扩大区
	09/2024 ~ 03/2026		212,480 m² DT đất./ 土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		144,152 m² DT sàn./ 建筑面积





SLP PARK NAM SƠN HẠP LĨNH
SLP物流中心



Công Ty TNHH SLP Park Nam Sơn Hạp Lĩnh 北宁SLP物流有限公司	KCN Nam Sơn - Hạp Lĩnh, Tỉnh Bắc Ninh 北宁省合领南山工业区
06/2022 ~ 03/2023 Tiến độ./ 进度	147,234 m^2 DT đất./ 土地面积
Nhà thầu chính **主承包商**	29,125 m^2 DT sàn./ 建筑面积

SLP BẮC NINH LOGISTIC
北宁SLP物流



Công Ty TNHH SLP Bắc Ninh Logistics 北宁SLP物流有限公司	KCN Thuận Thành II, Tỉnh Bắc Ninh 北宁省顺成二号工业区
10/2023 ~ 10/2024 Tiến độ./ 进度	161,577 m^2 DT đất./ 土地面积
Nhà thầu chính **主承包商**	97,637 m^2 DT sàn./ 建筑面积

NHÀ XƯỞNG XÂY SẴN VÀ VĂN PHÒNG CHO THUÊ SOILBUILD NGHỆ AN
速美（义安）装配式工厂及出租办公室

Lĩnh Vực Logistics/ 物流行业







Công ty TNHH SB (Nghệ An) 速美（义安）有限公司	KCN WHA, Tỉnh Nghệ An 义安省WHA工业区
07/2024 ~ 02/2025 (GĐ1/一期) 07/2025 ~ 07/2026 (GĐ2/ 二期)	156,758 m^2 DT đất./土地面积
GĐ1/一期: Nhà thầu chính; 主承包商 **GĐ2/ 二期: Tổng thầu Thiết kế và Thi công; 设计与施工总包商**	42,844 m^2 (GĐ1/ 一期); 91,567 m^2 (GĐ2/ 二期) DT sàn./建筑面积

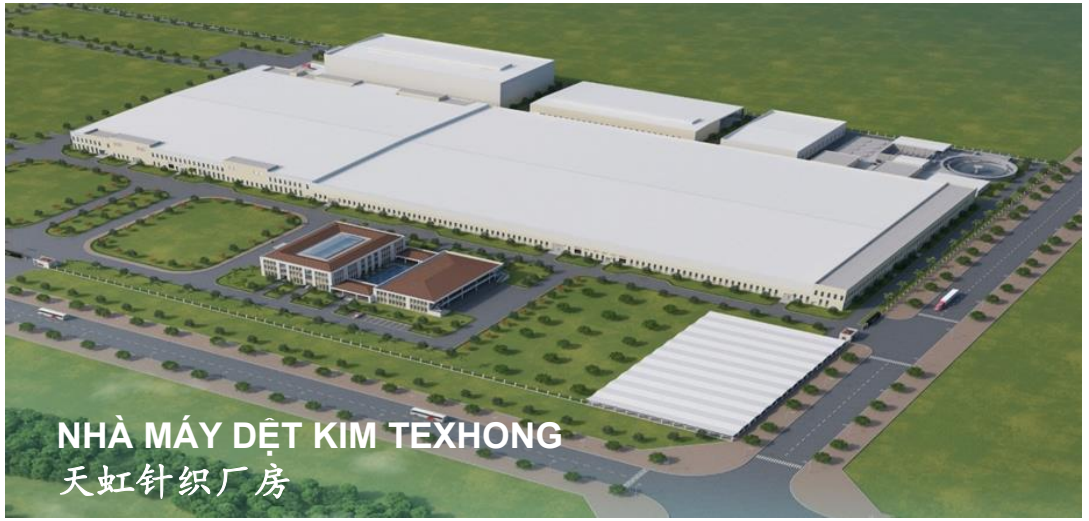
TỔ HỢP NHÀ MÁY TEXHONG
针织厂房组合

Lĩnh Vực May Mặc/ 纺织服装行业

Tập đoàn Dệt may Texhong 天虹纺织集团	KCN Texhong Hải Hà, Tỉnh Quảng Ninh 广宁省天虹海河工业园区
天虹海河二号厂房: 06/2020 ~ 12/2020 天虹针织厂房: 12/2020 ~ 08/2021 天虹银光厂房 : 12/2021 ~ 03/2023	673,394 m^2 DT đất./ 土地面积
Nhà thầu chính **主承包商**	258,910 m^2 DT sàn./ 建筑面积







TỔ HỢP NHÀ MÁY MAY SÔNG HỒNG
红河缝纫厂房组合

Lĩnh Vực May Mặc/ 纺织服装行业



Công ty CP May Sông Hồng - Nghĩa Hưng 红河-义兴缝纫股份公司		Xã Hồng Phong, Tỉnh Ninh Bình/ 宁平省红风社	
03/2021 ~ 10/2021 Tiến độ./进度		77,673 m² DT đất./土地面积	
Tổng thầu Thi công **施工总包商**		55,500 m² DT sàn./建筑面积	



Công ty CP May Sông Hồng – Xuân Trường 红河 -春长缝纫股份公司		Xã Xuân Trường, Tỉnh Ninh Binh/宁平省春长社	
03/2024 ~ 03/2025 Tiến độ./进度		98,500 m² DT đất./土地面积	
Tổng thầu Thi công **施工总包商**		68,808 m² DT sàn./建筑面积	

Lĩnh Vực May Mặc/ 纺织服装行业

NHÀ MÁY MAY MẶC HOA LỢI ĐẠT
华利达服装厂房



Công ty TNHH May mặc Hoa Lợi Đạt (Quảng Ninh) Việt Nam 华利达（越南）服装责任有限公司	Phường Cửa Ông, Tỉnh Quảng Ninh 广宁省翁门坊
01/2021 ~08/2021 Tiến độ./进度	122,921 m^2 DT đất./土地面积
Tổng thầu Thi công **施工总包商**	118,000 m^2 (GĐ1/一期) DT sàn./建筑面积

NHÀ MÁY SIMONA LEATHER
SIMONA皮革厂房



Công ty TNHH Simona Leather SIMONA皮革有限公司	KCN Khánh Phú, Tỉnh Ninh Bình/ 宁平省庆富工业区
06/2023 ~ 11/2024 Tiến độ./进度	147,490 m^2 DT đất./土地面积
Nhà thầu chính **主承包商**	99,706 m^2 DT sàn./建筑面积

TỔ HỢP NHÀ MÁY THUỘC TẬP ĐOÀN ĐẠI LỢI PHỔ
大力卜集团厂房组合

Lĩnh Vực Giày Da/ 皮革鞋行业


NHÀ MÁY VIETFAST./ VIETFAST 厂房
Xã Quan Thành, tỉnh Nghệ An./ 义安省关成社


NHÀ MÁY NICE POWER./ NICE POWER 厂房
Xã. Giao Thủy, Tỉnh Ninh Bình./ 宁平省交水社


NHÀ MÁY VIENERGY/ VIENERGY 厂房
KCN Phúc Sơn, Tỉnh Ninh Bình./ 宁平市富山工业区


NHÀ MÁY VIET GLORY./ VIET GLORY 厂房
Xã Hùng Châu, tỉnh Nghệ An/ 义安省雄州社

	Tập đoàn Đại Lợi Phổ/大力卜集团		Viet Power 厂房（1+2期） 4/2017~10/2018
	615,999 m^2 DT đất./土地面积		Vienergy 厂房（1+2期） 5/2017~11/2019
	474,497 m^2 DT sàn./建筑面积		Nice Power 厂房 12/2020~12/2021
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		Viet Glory 厂房（1+2期） 05/2020~06/2022
			Viet Fast 厂房 07/2023 ~ 11/2024


NHÀ MÁY VIETPOWER./ VIETPOWER 厂房
Cụm CN Hải Phương, Tỉnh Ninh Bình./ 宁平省海芳工业集群

NHÀ MÁY CAYI TECHNOLOGY VIỆT NAM
嘉益科技（越南）厂房项目



Công ty TNHH Cayi Technology Việt Nam 嘉益科技（越南）有限公司	KCN Yên Phong II-C, Tỉnh Bắc Ninh/ 北宁省安丰II-C工业区
05/2023 ~ 03/2024 (GĐ1/一期) 05/2024 ~ 03/2025 (GĐ2/二期)	72,430 m² DT đất./土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**	130,985 m² (Giai đoạn 1+2 /一+二期) *DT sàn./ 建筑面积*





DỰ ÁN XE NĂNG LƯỢNG MỚI TỐC ĐỘ THẤP TIỆP ĐỨC NĂNG
捷德能低速新能源车项目

Ngành Nghề Khác/其他行业



	Công ty TNHH Xe Điện Tiệp Đức Năng Việt Nam Tiep Duc Nang Vietnam Electric Vehicle Company Limited		KCN Bắc Tiền Phong, Tỉnh Quảng Ninh/ 广宁北前锋工业区
	04/2025 ~ 03/2026		43,117 m^2 DT đất./土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		110,326 m^2 *DT sàn./ 建筑面积*





NHÀ MÁY SẢN XUẤT ĐỒ NỘI THẤT NGOÀI TRỜI
户外家具生产厂房项目



	Công Ty TNHH Sunshine (Việt Nam) Leisure Products 圣雪(越南)休闲用品责任有限公司		KCN Đại An, TP. Hải Phòng/ 海防市大安工业区扩大区
	02/2025 ~ 03/2026		66,330 m^2 DT đất./土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		87,951 m^2 *DT sàn./ 建筑面积*





NHÀ MÁY SOLEX HIGH–TECH INDUSTRIES (VIỆT NAM)
松霖科技（越南）厂房



	Công ty TNHH Solex High–Tech Industries (Việt Nam) 松霖科技（越南）有限公司		KCN Bắc Tiền Phong, Tỉnh Quảng Ninh./ 广宁省北前锋工业区
	05/2024 ~ 04/2025 (GĐ1/一期) 07/2025 ~ 02/2026 (GĐ2/二期)		67,886 m^2 DT đất./土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		49,104 m^2 (GĐ1/一期); 54,553 m2 (GĐ2/ 二期) DT sàn./建筑面积





NHÀ MÁY BE BRIGHT
越南旭永实业越南生产厂房



Công Ty TNHH Công nghiệp Be Bright 越南旭永实业有限公司	KCN Tiền Hải, Tỉnh Hưng Yên/兴安省前海工业区
05/2023 ~ 01/2024 (GĐ1/一期) 08/2023 ~ 03/2025(GĐ2/二期)	217,945 m^2 DT đất./土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công 设计与施工总包商	100,746 m^2 (GĐ 1+2 /一+二期) DT sàn./建筑面积





NHÀ MÁY KHOA HỌC KỸ THUẬT KIM LOẠI TÂN VIỆT
新越金属材料科技厂房

Ngành Nghề Khác/其他行业



	Công ty TNHH Khoa học Kỹ thuật Kim loại Tân Việt/新越金属科技有限公司		KCN WHA , Tỉnh Nghệ An 义安省WHA工业区
	05/2023 ~ 01/2024(GĐ1/一期) 01/2024 ~ 09/2024(GĐ2/二期)		126,500 m^2 DT đất./ 土地面积
	Thiết kế chi tiết và Thi công **设计转图及施工总包商**		85,319 m^2 (GĐ1+2/一+二期) DT sàn./建筑面积





NHÀ MÁY PRECISION INNOVATION VIỆT NAM
创新精密越南厂房

Ngành Nghề Khác/其他行业



Công ty TNHH Innovation Precision Việt Nam/创新精密越南有限公司	KCN VSIP, Tỉnh Nghệ An/义安省VSIP工业区
09/2023 ~ 05/2025 Tiến độ./进度	117,765 m^2 DT đất./土地面积
Thiết kế chi tiết và Thi công **设计转图及施工总包商**	94,297 m^2（GĐ1一期） DT sàn./建筑面积





NHÀ MÁY HW ENERGY
恒威电池厂房



Công ty TNHH HW Energy 恒威电池有限公司	KCN DEEP C2B,TP. Hải Phòng 海防市DEEP C2B 工业区
11/2023 ~ 02/2025 (GĐ1/一期) Tiến độ./进度	54,930 m^2 DT đất./土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công/设计与施工总包商	46,517 m^2 (GĐ1/一期) DT sàn./建筑面积

NHÀ MÁY DESAY BATTERY VINA
德赛电池越南厂房



Công Ty TNHH Desay Battery Vina 德赛电池越南有限公司	KCN Song Khê - Nội Hoàng, Tỉnh Bắc Ninh 北宁省双溪-内黄工业区
03/2022 ~ 04/2023 Tiến độ./进度	30,642 m^2 DT đất./土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công/设计与施工总包商	27,738 m^2 (GĐ1/一期) DT sàn./建筑面积

NHÀ MÁY THỰC PHẨM HỮU NGHỊ
友谊食品厂房

Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị 友谊食品股份公司	KCN Yên Phong, Tỉnh Bắc Ninh 北宁省安峰工业区
10/2018 ~ 12/2019 Tiến độ./ 进度	64,438 m^2 DT đất./ 土地面积
Thiết kế chi tiết và Thi công 深化设计与施工	62,000 m^2 DT sàn./ 建筑面积



NHÀ MÁY INTCO VIỆT NAM
英科实业（越南）厂房

Công ty TNHH Công nghiệp INTCO Việt Nam 英科实业（越南）有限责任公司	KCN Bỉm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa 清化省扁山工业区
04/2021 ~ 11/2021 Tiến độ./ 进度	60,318 m^2 DT đất./ 土地面积
Nhà thầu chính 主承包商	46,490 m^2 DT sàn./ 建筑面积



NHÀ MÁY SẢN XUẤT MDF MEKONG
湄公中密度纤维木板生产厂房



Công ty Cổ phần Gỗ MDF Mekong MDF木材加工股份公司	KCN Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ 富寿省锦溪工业区
07/2022 ~ 10/2023 Tiến độ./ 进度	258,466 m^2 DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công/设计与施工总包商	79,059 m^2 DT sàn./ 建筑面积

NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN VŨNG ÁNG 2
永昂2号热电厂房







Công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng II 永昂2号热电有限公司	KKT Vũng Áng, Tỉnh Hà Tĩnh 河静省永昂经济区
Thi công nhà điều hành, nhà kho, kho than **行政楼、仓库、煤炭库工程施工**	Công suất phát điện: 1200MW 发电功率： 1200MW

NHÀ MÁY KYUNGSHIN
KYUNGSHIN 厂房

Ngành Nghề Khác/其他行业



	Công Ty TNHH Kyungshin Việt Nam Kyungshin 越南有限公司		KCN WHA, Tỉnh Nghệ An WHA./义安省WHA工业区
	07/2022 ~ 11/2022（GĐ1/一期） Tiến độ./ 进度		49,900 m^2 DT đất./土地面积
	Tổng thầu Thiết kế và Thi công 设计与施工总包商		31,711 m^2（GĐ1/一期） DT sàn./ 建筑面积





NHÀ MÁY SẢN XUẤT 60.000 TẤN SỢI NYLON/NĂM CÔNG TY TNHH COLORFUL NYLON FIBER

多彩尼龙纤维有限公司年产6万吨锦纶纤维项目基建工程

Công ty TNHH Colorful Nylon Fiber *Colorful Nylon Fiber Co., Ltd*	KCN Đất Đỏ I, TP. Hồ Chí Minh *胡志明市红土I工业区*
05/2025 ~ 05/2026 Tiến độ./进度	60,000 m^2 DT đất./ 土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**	68,875 m^2 (GĐ1/ 一期) DT sàn./ 建筑面积







CÔNG TRÌNH THI CÔNG XÂY DỰNG NHÀ XƯỞNG SỢI CÔNG NGHIỆP HDI FEPV

远东纺纤(越南)FEPV 工纤群工业丝厂房土建施工工程



Công Ty TNHH Polytex Far Eastern (Việt Nam) 远东纺织（越南）有限公司	KCN Bàu Bàng, TP. Hồ Chí Minh 胡志明市保榜工业区
10/2025~12/2026 Tiến độ./进度	69,813 m^2 DT đất./土地面积
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**	64,580 m^2 (GĐ1/一期) DT sàn./建筑面积

NHÀ XƯỞNG DTY 60HA FEPV

FEPV 60公顷DTY厂房



Công Ty TNHH Polytex Far Eastern (Việt Nam) 远东纺织（越南）有限公司	KCN Bàu Bàng, TP. Hồ Chí Minh 胡志明市保榜工业区
08/2019~07/2020 Tiến độ./进度	600,000 m^2 DT đất./土地面积
Nhà thầu chính **主承包商**	45,102 m^2 (GĐ1/一期) DT sàn./建筑面积

NHÀ MÁY ACTR
ACTR（赛轮）厂房



Công Ty TNHH ACTR ACTR有限公司		KCN Phước Đông, Tỉnh Tây Ninh 西宁省福东工业区	
03/2019 ~ 11/2019 Tiến độ./进度		72,607 m² DT đất./土地面积	
Nhà thầu chính **主承包商**		42,920 m² DT sàn./建筑面积	

NHÀ XƯỞNG KAYAS VIỆT NAM
KAYAS高科技越南厂房



Công Ty TNHH Công nghệ cao Kayas Việt Nam 越南Kayas高科技有限公司		KCN Tân Đức, Tỉnh Tây Ninh 西宁省新德工业区	
08/2022~02/2023 Tiến độ./进度		34,129 m² DT đất./土地面积	
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		16,461 m² (GĐ1/一期) DT sàn./建筑面积	

NHÀ MÁY LỐP XE JINYU
金宇轮胎生产厂房



Công ty TNHH Jinyu (Việt Nam) Tire 金宇（越南）轮胎有限公司		KCN Phước Đông, Tỉnh Tây Ninh 西宁省福东工业区	
07/2020 ~ 02/2021 Tiến độ./进度		400,000 m² DT đất./土地面积	
Nhà thầu chính **主承包商**		259,988 m² DT sàn./建筑面积	

NHÀ MÁY CARBOTEC
莹信厂房



Công ty TNHH Công nghiệp Carbotec (VN)/莹信（越南）工业有限责任公司		KCN Protrades, TP. Hồ Chí Minh 胡志明市Potrades工业区	
05/2019 ~ 11/2019 Tiến độ./进度		50,000 m² DT đất./土地面积	
Tổng thầu Thiết kế và Thi công **设计与施工总包商**		31,953 m² (一期) DT sàn./建筑面积	



DỰ ÁN DÂN DỤNG
民用工程

02

KHU ĐÔ THỊ TẠI XÃ NGHI PHÚ VÀ XÃ HƯNG LỘC, TP. VINH, TỈNH NGHỆ AN

位于义安省荣市宜富坊与兴禄坊的都市区

Dự án dân dụng/民用工程



	Công ty TNHH Xây dựng và Quản Lý Dự án Hồ Tây *西湖建设与项目管理有限公司*		Phường Vinh Phú và phường Vinh Lộc, tỉnh Nghệ An *义安省荣富坊和荣禄坊*
	09/2025 ~ 08/2026 Tiến độ./进度		128 căn biệt thự, liền kề/ *128 套别墅与联排别墅*
	Nhà thầu chính 主承包商		





KHU ĐÔ THỊ MỚI TÂY HỒ TÂY
西湖西新都市区







Daewoo E&C DAEWOO E&C		Hà Nội 河内市	
Nhà thầu chính 主承包商		55 ha hạ tầng và 58 biệt thự/ 55公顷基础设施和58栋别墅 （183,32公顷）	

Dự án dân dụng/民用工程

KHU ĐÔ THỊ GAMUDA CENTRAL
GAMUDA CITY都市区



	Gamuda Land Vietnam		Hà Nội 河内市
	Quy mô: 4 ha 规模：4公顷		**Thi công, hoàn thiện Hệ thống hạ tầng và Hệ thống xử lý nước thải/基础设施和污水处理系统施工与装修**

KHU BIỆT THỰ SONG LẬP
GAMUDA GARDENS别墅区



	Gamuda Land Vietnam		Hà Nội 河内市
	Quy mô: 17,500 m^2 规模：		**Xây dựng và hoàn thiện 42 căn biệt thự song lập và toàn bộ Hệ thống hạ tầng xung quanh 42栋别墅及周围基础设施工程建设与装修**

Dự án dân dụng/民用工程

ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG VIETTEL
投资建设越南军队电信工业集团



Công Ty Quản Lý Tài Sản Viettel – Chi Nhánh Tập Đoàn Công Nghiệp Viễn Thông Quân Đội 军队电信工业集团分公司 VIETTEL ASSET MANAGEMENT COMPANY		Khu CNC Hòa Lạc – Hà Nội 河内市和乐高科技园区	
06/2025 ~ 04/2026 Tiến độ./ 进度		92,860 m^2 DT đất./ 土地面积	
Nhà thầu chính **主承包商**		9,106 m^2 DT sàn./ 建筑面积	

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG TỔNG TRẠM AN KHÁNH
安庆站建设投资



Công Ty Quản Lý Tài Sản Viettel – Chi Nhánh Tập Đoàn Công Nghiệp Viễn Thông Quân Đội 军队电信工业集团分公司 VIETTEL ASSET MANAGEMENT COMPANY		Xã An Khánh – Hà Nội 河内市安庆社	
10/2025 ~ 06/2026 Tiến độ./ 进度		60 MW; 2400 Rack Công suất./ 功率	
Nhà thầu chính **主承包商**		19,740 m^2 DT sàn./ 建筑面积	

NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN VŨNG ÁNG II

永昂2号热电工厂住宅区

Dự án dân dụng/民用工程





	Công ty TNHH Nhiệt điện Vũng Áng 2 永昂2号热电股份公司		KKT Vũng Áng, Tỉnh Hà Tĩnh/河静省永昂经济区
	03/2022 ~ 11/2023 Tiến độ./ 进度		30,573 m^2 DT đất./ 土地面积
	Thiết kế và Thi công (Khu nhà ở cán bộ, công nhân vận hành và bảo trì) **设计及施工（干部人员和工人 宿舍）**		19,571 m^2 DT sàn./ 建筑面积



KÝ TÚC XÁ NHÀ MÁY LUXSHARE – ICT (NGHỆ AN)

立讯精密（义安）厂房宿舍

Dự án dân dụng/民用工程









Công ty TNHH Luxshare-ICT (Nghệ An) *立讯精密（义安）有限公司*	KCN VSIP, Tỉnh Nghệ An 义安省VSIP工业区
09/2019 ~ 09/2020 (GĐ1; 一期) 02/2025~03/2026 (GĐ2; 二期) Tiến độ./ 进度	DT sàn./ 建筑面积 - Nhà ở chuyên gia/ 干部宿舍楼: 14,200 m^2 (GĐ1; 一期); 28,627 m^2 (GĐ2;二期) - Nhà ở công nhân/ 员工宿舍楼: 57,556 m^2
Tổng thầu thiết kế và thi công 设计与施工总包商	

KÝ TÚC XÁ NHÀ MÁY LUXSHARE ICT (NGHỆ AN) 2

立讯精密（义安）2 厂房宿舍

Dự án dân dụng/民用工程





Công ty TNHH Luxshare-ICT (Nghệ An) *立讯精密（义安）有限公司*	KCN VSIP, Tỉnh Nghệ An 义安省VSIP工业区
01/2025 ~ 03/2026 Tiến độ./ 进度	DT đất/ 土地面积: 44,291 m^2 DT sàn./ 建筑面积: 161,854 m^2 (GĐ 1;一期)
Tổng thầu thiết kế và thi công 设计与施工总包商	



VĂN PHÒNG NHÀ MÁY LUXSHARE ICT (NGHỆ AN) 2

立讯精密（义安）厂房2办公室

Dự án dân dụng/民用工程





Công ty TNHH Luxshare-ICT (Nghệ An) *立讯精密（义安）有限公司*	KCN VSIP, Tỉnh Nghệ An 义安省VSIP工业区
08/2023 ~ 05/2025 Tiến độ./ 进度	DT sàn./ 建筑面积: - Văn phòng/ *办公楼*: 25,946 m²
Tổng thầu thiết kế và thi công 设计与施工总包商	



NHÀ ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ MÁY LUXSHARE ICT (VIỆT NAM) – TỔ HỢP 2

立讯精密（越南）厂房行政楼–组合2

Dự án dân dụng/民用工程





Công ty TNHH Luxshare-ICT (Vietnam) 立讯精密（越南）有限公司	KCN Quang Châu, Tỉnh Bắc Ninh/北宁省光州工业区
10/2019 ~ 04/2020 Tiến độ./ 进度	DT sàn./ 建筑面积: - Nhà điều hành/ 办公楼: 17,677 m²
Tổng thầu thiết kế và thi công 设计与施工总包商	



VĂN PHÒNG VÀ NHÀ NGHỈ CA NHÀ MÁY SUNNY AUTOMOTIVE QUANG HỌC VINA

舜宇车载光学（越南）厂房办公室和轮班休息室

Dự án dân dụng/民用工程





Công ty TNHH Sunny Automotive Quang Học Việt Nam *舜宇车载光学（越南）有限公司*	KCN WHA Industrial Zone 1, Tỉnh Nghệ An 义安省WHA工业区1区
12/2023 ~ 02/2025 Tiến độ./ 进度	DT sàn./ 建筑面积: - Văn phòng/办公楼: 14,400 m² - Nhà nghỉ ca/ 换班休息室: 11,568 m²
Tổng thầu thiết kế và thi công 设计与施工总包商	



05 ĐỐI TÁC CỦA CHÚNG TÔI

我们的合作伙伴




LUXSHARE ICT
LUXCASE ICT
LUXSHARE TECH
LUXVISIONS
SAMSUNG HEAVY INDUSTRIES
SAMSUNG CHEIL INDUSTRIES
SAMSUNG C&T
SAMSUNG ENGINEERING
DAEWOO E&C
BYD
Goertek
SUNNY OPTICAL TECHNOLOGY
SLP
DBG
JINYU TIRES
ACTR
DESAY 德赛电池
SAMWOO
HD 华利达（越南）
INTCO
Keangnam
CAMMSYS
FULLXIN GROUP 富兴集团
kyungshin
ORION Corp.
水晶光电 CRYSTAL-OPTECH
创新精密 Innovation Precision
bbid INDUSTRY
CAYI 嘉益股份
Mekong
JS
GAMUDA
PARKCITY HANOI
HONESTAR
FOXCONN
posco E&C
NISHIMATSU CONSTRUCTION
BSN BDT(VN) BAOSHEN(VN)
HW ENERGY
YJGF 甬金股份 YONGJIN CORP.
simona TANNING
TECHCOMBANK
BAOSHEN Innovators in Packaging
FULLWEI
TEXHONG
SoilBuild INTERNATIONAL
Hữu Nghị
SONG HONG
MB bank
CRESYN
POWERLOGICS
SUMITOMO MITSUI CONSTRUCTION CO.,LTD.
Vina Circuit
BIDV
Kangaroo
Credible 可悦
Solex



谢谢！

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG HỢP LỰC
Địa chỉ: Tòa Lotus Building, số 2 Duy Tân, P. Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại：(84)24 3 795 7658
Email：contact@hopluccorp.vn
Website：https://hopluccorp.vn/vi/

合力建设股份公司
地址： 越南河内市纸桥坊维新路2号Lotus Building大楼10楼
电话：(84)24 3 795 7658
邮箱：contact@hopluccorp.vn
官网：https://hopluccorp.vn/zh/